CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

————————-

HỢP ĐỒNG THU MUA PHẾ LIỆU

Số: ...../HDHTKD

– Căn cứ Bộ Luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2005

– Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

– Dựa trên tinh thần trung thực và thiện chí hợp tác của các bên.

Chúng tôi gồm có:

1. **Công ty TNHH …… (gọi tắt là Bên A)**

Trụ sở: .....

GCNĐKKD số: .....do Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư ..... cấp ngày: .....;

Số tài khoản: .....

Điện thoại: .....

Người đại diện: .....

Chức vụ: Giám đốc

Và

2. **Công ty cổ phần …… (gọi tắt là Bên B)**

Trụ sở: .....

GCNĐKKD số: ..... do Phòng ĐKKD – Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh ..... cấp ngày: .....

Số tài khoản: ..... tại Ngân hàng .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Người đại diện: .....

Chức vụ: Quyền Tổng giám đốc

Được ủy quyền theo Giấy ủy quyền số: ngày tháng năm

Cùng thỏa thuận ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh này với các điều khoản và điều kiện sau đây:

Điều 1. Mục tiêu và phạm vi hợp tác kinh doanh.

Bên A và Bên B nhất trí cùng nhau hợp tác .....

Điều 2. Thời hạn hợp đồng.

Thời hạn hợp tác là 05 (năm) năm bắt đầu kể từ ngày 28 tháng 11 năm ..... đến hết ngày 28 tháng 11 năm ..... Thời hạn trên có thể được kéo dài theo sự thỏa thuận của hai bên.

Điều 3. Các nguyên tắc tài chính.

Hai bên phải tuân thủ các nguyên tắc tài chính kế toán. Theo quy định của pháp luật về kế toán của nước. Mọi khoản thu chi cho hoạt động kinh doanh đều phải được ghi chép rõ ràng, đầy đủ, xác thực.

Điều 4. Điều khoản chung.

1. Hợp đồng này được hiểu và chịu sự quản lý của Pháp luật.

2. Hai bên cam kết thực hiện tất cả những điều khoản đã cam kết trong hợp đồng. Bên nào vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho bên kia.

3. Các bên có trách nhiệm thông tin kịp thời cho nhau tiến độ thực hiện công việc. Đảm bảo bí mật mọi thông tin liên quan tới quá trình kinh doanh. Mọi sửa đổi, bổ sung đều phải được làm bằng văn bản và có chữ ký của hai bên. Các phụ lục là phần không tách rời của hợp đồng.

4. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng được giải quyết trước hết qua thương lượng. Hòa giải, nếu hòa giải không thành sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền.

Điều 5. Hiệu lực Hợp đồng.

1. Hợp đồng chấm dứt khi hết thời hạn hợp đồng theo quy định tại Điều 2. Hợp đồng này hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. Khi kết thúc Hợp đồng, hai bên sẽ làm biên bản thanh lý hợp đồng.

2. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt. Mỗi Bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại diện bên A **Đại diện bên B**